

KẾ HOẠCH

Triển khai “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội về chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện là một trong những nội dung quan trọng trong sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục của đất nước.

Chuyển đổi số ngành Thư viện trên cơ sở ứng dụng khai thác có hiệu quả công nghệ số phát triển nguồn lực thông tin và tài nguyên số, phát triển nguồn vốn tri thức, xây dựng thư viện hiện đại, thư viện số góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập trong cộng đồng Nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước và các cấp chính quyền, cơ quan chuyên môn về chuyển đổi số ngành Thư viện đồng bộ với chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch (*bảo tàng, di sản, du lịch...*) nhằm xây dựng hệ sinh thái số đáp ứng nhu cầu của mọi người dân trong nền kinh tế số, xã hội số.

2. Yêu cầu: Triển khai đầy đủ, đồng bộ các biện pháp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, dữ liệu, phù hợp với điều kiện thực tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; đảm bảo cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu chủ yếu và định hướng

a) Mục tiêu chủ yếu đến năm 2025

1. Hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh (*gồm Thư viện tỉnh và 6/11 Thư viện huyện, thành phố*) được hoàn thiện, phát triển hạ tầng số, dữ liệu

số, triển khai liên thông, chia sẻ tài nguyên và các sản phẩm thông tin thư viện theo vai trò, vị trí chức năng, nhiệm vụ và các văn bản hợp tác.

2. Hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh (*gồm Thư viện tỉnh và 6/11 Thư viện huyện, thành phố*) được trang bị, hoàn thiện và dùng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật bao gồm: phần mềm thư viện điện tử, thư viện số đảm bảo phù hợp với quy mô, đặc thù, vai trò, vị trí chức năng, nhiệm vụ của từng thư viện.

3. Xây dựng từ 2 đến 3 dự án số hóa tài liệu và tài nguyên thông tin của từng thư viện. Ưu tiên số hóa tài liệu địa chí, sách cổ, tài liệu quý hiếm, bộ tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học của địa phương hiện đang có tại Thư viện tỉnh Sơn La.

4. Hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh (*thư viện tỉnh, 6/11 thư viện các huyện, thành phố*) có Trang thông tin điện tử cung cấp các dịch vụ trực tuyến; cung cấp các tài nguyên thông tin số hóa của thư viện trên nhiều phương tiện truy cập, tích hợp thành phần dữ liệu tài nguyên thông tin mở.

5. 70% tài liệu cổ, quý hiếm và bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học có trong Thư viện tỉnh được số hóa và quản lý trên phần mềm thư viện số (*dự kiến có khoảng 150.000 - 200.000 trang số hóa*).

6. Mở từ 4 - 5 lớp bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực chuyển đổi số, sử dụng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số tới 100% cán bộ trong hệ thống thư viện công cộng và cán bộ phụ trách thư viện trong toàn tỉnh. 100% cán bộ làm công tác thư viện trong toàn tỉnh được bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại, thư viện số.

7. 100% hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh được kiểm tra, quản lý thông qua hệ thống quản lý thông tin của cơ quan quản lý.

b) Định hướng đến năm 2030: Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở mọi loại hình thư viện; đảm bảo cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện ở mọi lúc mọi nơi.

III. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò, tầm quan trọng của việc chuyển đổi số ngành thư viện đồng bộ với chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Sơn La.

- Huy động sự tham gia hiệu quả của các phương tiện thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh vào công tác tuyên truyền, phổ biến chuyển đổi số ngành thư viện bằng nhiều hình thức phong phú, lồng ghép qua các hoạt động, sự kiện về thư viện.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật

- Rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan về lĩnh vực thư viện cần thiết để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chính sách thu hút các nguồn lực tham gia chuyển đổi số.

3. Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số của hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh

- Xây dựng hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh có hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng các yêu cầu, các điều kiện của các dịch vụ thư viện số theo hướng kết nối mạng lưới hiện đại, linh hoạt. Có vốn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng đáp ứng yêu cầu, tiêu chí thư viện hiện đại, thư viện số.

- Hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh, đặc biệt Thư viện tỉnh được tăng cường đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, tiện ích thư viện số, thư viện thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại.

4. Phát triển dữ liệu số ngành thư viện

- Tập trung xây dựng các dự án số hóa tài liệu và tài nguyên thông tin, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng mở. Trong đó ưu tiên số hóa tài liệu địa chí, tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, khoa học, văn hóa có trong hệ thống thư viện công cộng, đặc biệt có trong Thư viện tỉnh Sơn La..

- Kết nối đồng bộ các tài nguyên số hóa với Hệ tri thức Việt số hóa để chia sẻ, sử dụng các tài nguyên thông tin nhằm truyền bá tri thức, góp phần nâng cao dân trí, đời sống vật chất tinh thần phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân trong toàn tỉnh.

- Khuyến khích các thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng trên địa bàn tỉnh cùng tham gia số hóa tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện.

- Hỗ trợ, xây dựng hệ thống cung cấp các dịch vụ trực tuyến, phổ biến rộng rãi đến mọi người dân.

- Hình thành ngân hàng dữ liệu, các cơ sở dữ liệu hệ thống định danh các thư viện trên địa bàn tỉnh và các dịch vụ cung cấp thông tin, tài nguyên thông tin tại thư viện cũng như trên không gian mạng. Hỗ trợ thúc đẩy hợp tác để cung cấp các dịch vụ định danh cho người sử dụng các dịch vụ tài nguyên thông tin của thư viện; xây dựng các hệ thống cung cấp dịch vụ trực tuyến và phổ biến rộng rãi tới mọi người dân và theo từng nhóm đối tượng sử dụng tài nguyên thông tin trong hệ thống thư viện.

- Xây dựng mục lục liên hợp phản ánh tài nguyên thông tin dùng chung và mục lục liên hợp với một số ngành, lĩnh vực; tăng cường các dịch vụ cung cấp tài nguyên thông tin của thư viện cho người dùng tin theo chuyên đề, theo yêu cầu.

- Đa dạng hóa các dịch vụ cung cấp tài nguyên thông tin của thư viện; cung cấp các dịch vụ sử dụng tài nguyên số hóa và các sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

5. Xây dựng và phát triển nền tảng số

Xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, tài nguyên thông tin, chia sẻ tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trong nước và nước ngoài; hợp tác trong bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu, tài nguyên thông tin, tài nguyên số hóa và quyền truy cập tài nguyên số hóa.

Quản lý hệ thống thư viện trong toàn tỉnh để các cơ quan quản lý có thể thực hiện việc kiểm tra, quản lý.

Cung cấp các dịch vụ trực tuyến nguồn tài nguyên thông tin, tài nguyên thông tin số hóa có trong hệ thống thư viện (*giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao, chụp từ xa, chuyển dạng...*) hỗ trợ học tập, nghiên cứu giải trí cho người dân.

Phối hợp giữa thư viện và bưu chính trong việc phát triển dịch vụ và hỗ trợ cước phí mượn/trả tài nguyên thông tin.

Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (*điện thoại di động, máy tính bảng...*) để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi.

Xây dựng dữ liệu mở để người dân, cộng đồng, doanh nghiệp, thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng cùng tham gia, góp phần xây dựng hệ sinh thái dữ liệu mở về thư viện và mạng thông tin thư viện quốc gia, góp phần xây dựng thành phố thông minh và xây dựng xã hội học tập.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu, phục hồi máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

Tổ chức lực lượng ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

Xây dựng hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu số bảo đảm thông tin tin cậy, an toàn, lành mạnh; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện mã độc tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

7. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Đổi mới chương trình, hình thức và đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và người làm công tác thư viện; biên soạn đầy đủ sách, tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng với nội dung, hình thức phong phú, dễ nắm bắt, cập nhật.

Huy động sự tham gia nhân lực của các doanh nghiệp, tổ chức vào tiến trình chuyển đổi số ngành thư viện.

8. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

Tranh thủ sự giúp đỡ của các quốc gia tiên tiến (*khi có cơ hội và điều kiện*) và tổ chức, doanh nghiệp quốc tế vào việc phát triển hạ tầng công nghệ

thông tin, hạ tầng số, chuyển giao khoa học và công nghệ, nguồn lực thông tin cũng như đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, nghiên cứu khoa học trong thư viện. Học tập kinh nghiệm của các quốc gia có thư viện và chuyển đổi số thư viện phát triển mạnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành xây dựng kế hoạch thực hiện trong từng giai đoạn và cụ thể hóa vào nhiệm vụ phát triển sự nghiệp thư viện hằng năm.

- Xây dựng các dự án số hóa tài liệu và tài nguyên thông tin có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học của địa phương hiện đang có tại Thư viện tỉnh Sơn La.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành, đơn vị tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyển đổi số, sử dụng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số; nâng cao chất lượng nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành thư viện trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; đánh giá, tổng hợp, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành có liên quan bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương trong từng giai đoạn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tổng hợp nhu cầu, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành trên cơ sở ý kiến đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong xây dựng phát triển nguồn tài nguyên thông tin, tài nguyên thông tin số và chuyển đổi số tại các thư viện trường học nhằm cung cấp các dịch vụ thông tin, dịch vụ thông tin số phục vụ các đối tượng bạn đọc các cấp học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh xây dựng và phát triển tài nguyên thông tin, tài nguyên thông tin số. Nâng cao chất lượng hoạt động của các thư viện nhà trường.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát triển, trao đổi, cung cấp, chia sẻ nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ, tổ chức thực hiện, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện quy định bảo vệ sở hữu trí tuệ trên mạng để thúc đẩy chuyển đổi số ngành thư viện; công bố các tiêu chuẩn quốc gia về hoạt động chuyển đổi số, thẩm định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến thư viện và thư viện số.

- Hỗ trợ, triển khai các nhiệm vụ khoa học liên quan tới các hoạt động thư viện và chuyển đổi số trong thư viện.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về ứng dụng và phát triển công nghệ số, các mối quan hệ mới trong quá trình chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số trong hệ thống thư viện nói riêng.

- Triển khai xây dựng Chương trình bảo đảm hệ thống thông tin, an toàn thông tin mạng quốc gia trong đó có lĩnh vực thư viện.

7. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ tình hình cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương đưa các nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số trong kế hoạch này vào nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch hàng năm.

- Lập danh mục nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số cần ưu tiên triển khai hàng năm trong giai đoạn 2021 - 2025 và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Khuyến khích thực hiện các đề tài nghiên cứu, sáng kiến kinh nghiệm về chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Sơn La. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả, báo cáo kết quả triển khai về Ủy ban nhân dân tỉnh (Qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)/.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TP;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu VT, KGVX (D05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thủy